Cơ quan: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam
Email: gddtdailoc@quangnam.edu.vn
Thời gian ký: 08.08.2023 09:32:37 +07:00

UBND HUYỆN ĐẠI LỘC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 112/BC-PGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Lộc, ngày 08 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024

Phần I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Toàn ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc đã triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 18/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 với chủ đề ***"Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"***, Chương trình số 17-CTr/HU ngày 16/10/2017 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 11 -NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Kết quả đạt được như sau:

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

1.1. Kết quả đạt được

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường học thực hiện rà soát, đánh giá mạng lưới trường lớp ngay từ đầu năm học để sắp xếp, biên chế lớp học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho công tác dạy và học.

Đến cuối năm học 2022-2023, toàn huyện có 54 trường MN, MG, TH, THCS, TH&THCS; trong đó MN, MG có 21 trường (19 trường công lập và 02 trường tư thục), Tiểu học: 16 trường, THCS: 13 trường, 04 trường TH&THCS ***(Phụ lục 1)***.

Nhìn chung, hệ thống mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư, nâng cấp và sửa chữa cơ bản phục vụ tốt nhu cầu học tập của con em trên địa bàn huyện.

1.2. Tồn tại, hạn chế: Không

2. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên

2.1. Kết quả đạt được

Tổng biên chế sự nghiệp giáo dục được UBND tỉnh giao năm 2023 là: 1831 biên chế (không bao gồm hợp đồng theo NĐ 68);

Tổng số viên chức biên chế đến nay: 1593 người, cụ thể:

- Cán bộ quản lý: 122 người (MN: 57, TH: 34, THCS: 31).
- Giáo viên: 1328 người (MN: 428, TH: 454, THCS: 446).
- Nhân viên: 143 người (MN: 30, TH: 39, THCS: 74).

Tổng số viên chức biên chế đã sử dụng so với biên chế được giao là 1593/1831, Tỉ lệ: 87,0%); Số biên chế còn lại chưa sử dụng so với biên chế được

giao năm 2023 là: 238 chỉ tiêu.

Phòng GDĐT đã hướng dẫn các trường hợp đồng đảm bảo số lượng giáo viên, nhân viên còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao để đáp ứng đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ở các trường.

Phòng GDĐT và các trường cơ bản làm tốt công tác quản lý và sử dụng hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức đúng theo quy định tại Quyết định số 14/2006/QĐ-BNV ngày 6/11/2006 và Quyết định 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ Nội vụ; ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào quản lý đội ngũ, cơ sở dữ liệu ngành.

Các trường học đã tổ chức đánh giá, xếp loại đối với viên chức năm học 2022-2023; tiếp tục rà soát, quy hoạch cán bộ dự nguồn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

Phòng GDĐT đã tổ chức và chỉ đạo các trường học làm tốt công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ thông qua các đợt tập huấn, bồi dưỡng, các buổi sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường, sinh hoạt chuyên môn cấp huyện.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Số lượng giáo viên hợp đồng đặc biệt là ở cấp tiểu học còn nhiều nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở; xây dựng trường học hạnh phúc, văn hóa đọc; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học.

3.1. Kết quả đạt được

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường học trên địa bàn huyện triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu, chương trình và khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của UBND tỉnh Quảng Nam; tổ chức tổng kết năm học, xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9, hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT và bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương đảm bảo theo quy định và đạt hiệu quả cao.

3.1.1. Chất lượng giáo dục

Năm học 2022-2023, cấp MN có 19/19 trường, cấp tiểu học có 16/16 trường, cấp THCS có 6/13 trường và 3/4 trường TH&THCS dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Tỷ lệ học sinh THCS học 2 buổi/ ngày là 3336/8610 ≈ 38,7% (*so với năm học trước giảm* 2,4% *)*.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị tích cực nâng cao năng lực và hiệu quả công tác quản lý nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng khung kế hoạch thời gian năm học đảm bảo yêu cầu, phù hợp với đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; tập trung đổi mới nội dung, phương thức làm việc theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm về kết quả của đơn vị. Nhờ vậy, chất lượng giáo dục của huyện có nhiều chuyển biến tích cực (***Phụ lục 2; 3***; ***4)***.

3.1.2. Chất lượng phong trào, các cuộc thi, kỳ thi, hội thi các cấp

Năm học 2022-2023 toàn ngành đã tổ chức được rất nhiều hoạt động phong trào với hình thức phong phú, hiệu quả, từ đó lựa chọn các đội tuyển có

chất lượng tham gia các hoạt động, các cuộc thi, kỳ thi, hội thi các cấp.

a. Đối với Giáo dục mầm non:

- Tổ chức thành công sinh hoạt Cụm chuyên môn số 02 cấp tỉnh tại trường Mầm non Đại Hòa;

- Tổ chức Hội thi "Bé khỏe – Bé Ngoan" cấp huyện[1]

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc học mầm non cấp huyện[2] và dự thi cấp tỉnh[3]

b. Đối với Giáo dục Tiểu học:

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn tiếng Anh;

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học cấp huyện[4] và dự thi cấp tỉnh[5]

- Tổ chức Hội thi Rung chuông vàng dành cho học sinh lớp 4, 5[6].

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện[7]

- Phối hợp với Huyện đoàn tổ chức thi Tin học trẻ cấp huyện[8]

c. Đối với Giáo dục THCS:

- Tuyển chọn, tổ chức bồi dưỡng, khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 dự thi Kỳ thi HSG lớp 9 cấp tỉnh[9]

- Tổ chức tốt Cuộc thi "Tài năng Tiếng Anh" cấp huyện[10] và dự thi cấp tỉnh[11]

- Tổ chức Cuộc thi "Triển lãm sản phẩm dạy học STEM" cấp huyện[12] và dự thi cấp tỉnh đạt thành tích cao[13];

- Tổ chức khảo sát Học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp huyện và tuyển chọn đội

---

[1] Phòng GDĐT đã trao thưởng: 1 Giải Nhất (MN Ái Nghĩa), 4 Giải Nhì (MN Đại An, MN Đại Hưng, MN Đại Hòa, MN Đại Nghĩa), 6 Giải Ba (MN Đại Hiệp, MN Đại Cường, MN Đại Hồng, MN Đại Tân, MN Đại Phong, MN Đại Thắng)

[2] Phòng GDĐT đã công nhận 64 GV đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp huyện" cấp Mần non, đã trao thưởng 3 giải Nhất, 5 giải Nhì, 11 giải Ba, 13 giải KK. Các đơn vị có giáo viên đạt kết quả cao: MN Đại Hòa, MN Đại Phong, MN Đại Đồng, MN Đại Cường, MN Đại Nghĩa...

[3] Dự thi GV dạy giỏi cấp tỉnh: 04/04 GV được công nhận đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh"; đoạt 3 giải (1 Giải Nhì, 2 Giải KK).

[4] Phòng GDĐT đã công nhận 65 GV đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp huyện", đã trao thưởng 4 giải Nhất, 8 giải Nhì, 10 giải Ba, 10 giải KK. Các đơn vị có giáo viên đạt kết quả cao: TH&THCS Đại Sơn, TH Đại Hồng, TH Trương Hoành...

[5] Dự thi GV dạy giỏi cấp tỉnh: 12/12 GV được công nhận đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh"; đoạt 5 giải (1 Giải Nhất, 2 Giải Ba, 2 Giải KK).

[6] Phòng GDĐT đã trao thưởng: Khối 4 (1 Giải Nhất, 6 Giải Nhì, 9 Giải Ba, 14 Giải KK); Khối 5 (1 Giải Nhất, 6 Giải Nhì, 7 Giải Ba, 15 Giải KK).

[7] Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện (cấp TH gồm các môn đá cầu, bóng rổ, bóng đá, bơi lội). Kết quả toàn đoàn: Giải Nhất (TH Nguyễn Ngọc Bình), Giải Nhì (TH Đại Quang), Giải Ba (TH Đại Lãnh), Giải KK (TH&THCS Đại Sơn, TH Đại Hồng, TH Trương Hoành, TH Hứa Tạo, TH Đại Cường, TH Nguyễn Thị Bảy, TH Đoàn Qúy Phi)

[8] BTC đã trao giải theo các bảng thi: Bảng A [1 Giải Nhất (TH Nguyễn Đức Thiệu), 2 Giải Nhì (01 TH Nguyễn Đức Thiệu, 01 TH Đại Đồng), 3 Giải Ba (02 TH Đại Quang, 01 TH Đoàn Qúy Phi), 4 Giải KK (01 TH Nguyễn Thị Bảy, 01 TH Đại Lãnh, TH&THCS Đại Tân, TH Đoàn Nghiên)], Bảng C [1 Giải Nhất (TH Đại Lãnh), 1 Giải Nhì (TH Đại Lãnh), 1 Giải Ba (TH Đại Quang), 1 Giải KK (TH Đại Cường)]

[9] Phòng GDĐT đã tổ chức bồi dưỡng 248 học sinh đạt HSG lớp 8, tổ chức khảo sát, xét chọn 74 học sinh dự thi HSG lớp 9 cấp tỉnh. Kết quả: đoạt 32 giải cá nhân (2 giải Nhất; 5 giải Nhì; 8 giải Ba và 17 giải KK), Vị thứ đồng đội môn: Tin học (1), Hóa học (6), Toán (8), Tiếng Anh (8), Vật lí (8), Ngữ văn (8), Lịch sử (10), Địa lí (10), Sinh học (11); Toàn đoàn: xếp vị thứ 7/12 (xếp trên huyện Núi Thành, Quế Sơn, Hiệp Đức, Nông Sơn, Tiên Phước).

tuyển bồi dưỡng HSG 9 năm học 2023-2024[14]:

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện (THCS)[15] và tham gia dự thi cấp tỉnh[16]

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện[17]

- Phối hợp với Trung tâm VHTT-TTTH huyện tổ chức Hội thi tuyên tryền, giới thiệu sách và tiếng hát học đường huyện Đại Lộc[18]

- Phối hợp với Huyện đoàn tổ chức thi Tin học trẻ cấp huyện[19]

3.1.3. Triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường học xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đảm bảo theo Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 17/12/2019 của UBND huyện Đại Lộc về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 trên địa bàn huyện Đại Lộc giai đoạn 2019-2024.

Các trường TH, THCS, TH&THCS trên địa bàn đã sử dụng sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 trong năm học 2022-2023, tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 cho năm học 2023-2024 đúng quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; ưu tiên bố trí giáo viên dạy lớp 3, lớp 7 thực hiện chương trình GDPT 2018.

---

10 Có 17/17 đơn vị tham gia vòng chung kết cấp huyện. Có 08 đơn vị đoạt giải toàn đoàn [THCS Nguyễn Trãi (Nhất), THCS Nguyễn Du (Nhì), THCS Nguyễn Huệ (Nhì), THCS Trần Phú (Ba), THCS Kim Đồng (Ba), THCS Trần Hưng Đạo (KK), THCS Lê Quý Đôn (KK), THCS Lý Tự Trọng (KK)]

11 Dự thi Cuộc thi "Tài năng Tiếng Anh" cấp tỉnh: đoạt Giải Ba toàn đoàn

12 Có 17/17 đơn vị có sản phẩm tham gia vòng sơ loại cấp huyện, với 26 sản phẩm; có 14 sản phẩm được chọn vào vòng trưng bày cấp huyện và đoạt giải [THCS Phù Đổng (Nhất), THCS Nguyễn Trãi (Nhì), TH&THCS Đại Sơn (Nhì), THCS Lý Tự Trọng (Ba), THCS Nguyễn Trãi (Ba), THCS Lê Quý Đôn (Ba), TH&THCS Đại Chánh (Ba), THCS Mỹ Hoà (2 KK), THCS Nguyễn Du (KK), TH&THCS Đại Tân (KK), THCS Nguyễn Huệ (KK), THCS Võ Thị Sáu (KK), THCS Kim Đồng (KK)

13 Phòng GDĐT đã chọn 05 sản phẩm tham gia "Triển lãm sản phẩm dạy học STEM" cấp tỉnh và 5/5 sản phẩm đoạt giải [THCS Lý Tự Trọng (Nhất), THCS Nguyễn Trãi (Nhì), TH&THCS Đại Chánh (Nhì), THCS Phù Đổng (Ba), TH&THCS Đại Sơn (KK).

14 Có 540/1114 học sinh tham gia khảo sát đoạt giải và được cấp giấy chứng nhận đoạt giải HSG cấp huyện (tỉ lệ: 48.4%). Phòng GDĐT trao 7 giải toàn cấp, 21 giải toàn đoàn theo khối, 51 giải đồng đội theo môn cho các đơn vị đạt thành tích xuất sắc và cấp giấy chứng nhận cho 540 học sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích (18 Giải Nhất, 122 Giải Nhì, 170 Giải Ba, 230 Giải Khuyến khích)

15 17/17 đơn vị có giáo viên tham gia Hội thi GVDG cấp huyện với 45 giáo viên ở các môn Toán, Ngữ văn, Sinh học và Địa lí. Phòng GDĐT đã công nhận 44/48 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tổ chức khen thưởng 25 giáo viên đoạt giải (04 Giải Nhất, 07 Giải Nhì, 14 Giải Ba)

16 Phòng GDĐT đã chọn 10 giáo viên xuất sắc tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Có 10/10 giáo viên tham gia dự thi đều được Sở GDĐT công nhận là GVDG cấp tỉnh năm học 2022-2023; đoạt 05 giải (03 giải Ba và 02 giải KK).

17 Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện (cấp THCS gồm các môn việt dã, đá cầu, bóng rổ, bóng đá, bơi lội). Kết quả toàn đoàn: Giải Nhất (THCS Mỹ Hòa), Giải Nhì (THCS Nguyễn Trãi), Giải Ba (TH&THCS Đại Thạnh), Giải KK (THCS Kim Đồng, THCS Trần Phú, THCS Lê Qúy Đôn, THCS Lý Tự Trọng, TH&THCS Đại Tân)

18 BTC đã trao 9 giải toàn đoàn gồm: Giải Nhất (THCS Nguyễn Trãi), Giải Nhì (THCS Võ Thị Sáu, THCS Kim Đồng), Giải Ba (THCS Trần Phú, THCS Nguyễn Huệ, THCS Nguyễn Du), Giải KK (THCS Phan Bội Châu, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Mỹ Hòa)

19 BTC đã trao giải theo các bảng thi: Bảng B [1 Giải Nhất (THCS Phan Bội Châu), 2 Giải Nhì (01 THCS Nguyễn Trãi, 01 THCS Trần Phú), 2 Giải Ba (01 TH&THCS Đại Tân, 01 THCS Lý Tự Trọng), 4 Giải KK (01 TH&THCS Đại Chánh, 01 THCS Lý Tự Trọng, THCS Nguyễn Trãi, THCS Mỹ Hòa)], Bảng C [1 Giải Nhất (THCS Nguyễn Trãi), 1 Giải Nhì (THCS Nguyễn Trãi), 1 Giải Ba (THCS Lý Tự Trọng)].

Phòng GDĐT đã điều động đội ngũ CBQL, GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn dạy học lớp 4, 8 do Sở GDĐT tổ chức; đã chỉ đạo, triển khai thực hiện bồi dưỡng chương trình GDPT 2018 đến CBQL, giáo viên cốt cán ở các trường Tiểu học, THCS, TH&THCS; chỉ đạo các trường TH, THCS, TH&THCS chuẩn bị các điều kiện tổ chức dạy học khối lớp 4, 8 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo kế hoạch của UBND huyện.

Phòng GDĐT đã rà soát nhu cầu mua sắm thiết bị từ các trường học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4, 8 và tổng hợp đề nghị UBND huyện hỗ trợ kinh phí mua thiết bị. Đến nay, đã được UBND huyện phê duyệt khoản kinh phí 3 tỷ đồng để mua thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4, 8 và mua sắm bàn ghế học sinh cấp THCS.

3.1.4. Về công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ tiếp tục được củng cố, phát huy hiệu quả. Năm 2022, huyện Đại Lộc được UBND tỉnh kiểm tra, công nhận huyện đạt chuẩn PCGDMNT5T; PCGDTH mức độ 3, XMC mức độ 2; PCGDTHCS mức độ 3. Cuối năm học 2022-2023 Phòng GDĐT phối hợp với Trại giam An Điềm tổ chức kiểm tra và công nhận xóa mù chữ cho các đối tượng theo quy định.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo cho các các trường THCS, TH&THCS thực hiện tốt hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường đối với học sinh lớp 9 nhằm giúp các em định hường nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THCS. Phòng GDĐT cũng đã chỉ đạo các trường THCS, TH&THCS thực hiện công tác tư vấn hướng nghiệp tại trường nhằm thực hiện tốt hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường đối với học sinh lớp 9 góp phần nâng cao hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Năm học 2022-2023 tỷ lệ học sinh học nghề đạt 2,28%.

3.1.5 Về công tác xây dựng trường học hạnh phúc, văn hóa đọc

Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 30/12/2020 về xây dựng "Trường học hạnh phúc" trong các trường học trên địa bàn huyện Đại Lộc năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo; Quyết định số 2300/QĐ-SGDĐT ngày 30/11/2021 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam quy định về tiêu chuẩn xây dựng và đánh giá công nhận trường học hạnh phúc đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh kể từ năm học 2021-2022; Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường học triển khai thực hiện kế hoạch "Trường học hạnh phúc" và ban hành bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường từ năm học 2020-2021.

Phòng GDĐT đã tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 31/12/2021 về triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Đại Lộc;

Phòng GDDDT đã chỉ đạo các trường học xây dựng thư viện và tổ chức kiểm tra, đánh giá công nhận các danh hiệu thư viện theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu

chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông[20].

Phòng GDĐT đã phối hợp với Trung tâm VHTT-TTTH huyện Đại Lộc tổ chức Hội thi tuyên truyền, giới thiệu sách và tiếng hát học đường cấp THCS đạt hiệu quả cao.

3.1.6. Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an ninh, an toàn trường học

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an ninh, an toàn trường học được quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện. Trong năm học qua Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường học tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Quyết định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về "Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp"; lãnh đạo, chỉ đạo việc làm theo gương Bác một cách thiết thực, hiệu quả. Triển khai thực hiện Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Các trường học trong huyện đã có nhiều đổi mới các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, giáo dục kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện cho học sinh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Nội dung và hình thức tổ chức trong nhà trường thực hiện qua giảng dạy chính khóa các môn Đạo đức, Giáo dục công dân; qua lồng ghép, tích hợp vào các môn học khác; qua các Hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa (các hoạt động về nguồn, nói chuyện truyền thống, viếng nghĩa trang liệt sĩ, thắp nến tri ân).

Các nhà trường đã đổi mới các hoạt động giáo dục, trong đó đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm qua đó góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh như: giao tiếp, thuyết trình, làm việc theo nhóm, ra quyết định, kiên định, khơi gợi khả năng tư duy sáng tạocủa học sinh.

Công tác giáo dục thể chất cho học sinh được tiếp tục quan tâm, chỉ đạo từ cấp trường đến huyện. Cụ thể, trong năm học 2022-2023 ngành giáo dục huyện Đại Lộc đã tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện với 5 bộ môn (bơi lội, việt dã, bóng đá, bóng rổ, đá cầu) ở cấp TH, THCS.

3.2. Tồn tại, hạn chế

Kết quả hội thi HSG lớp 9 chưa cao; một số trường chưa quan tâm nhiều đến việc lựa chọn bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp huyện.

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS không vào học lớp 10 tham gia học nghề còn thấp.

Hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh vẫn chưa thật sự hiệu quả, biểu hiện qua tình trạng còn một số học sinh vi phạm chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật như bạo lực học đường, sử dụng trái phép chất ma túy, chất gây nghiện, thuốc lá điện tử…

Công tác xây dựng "Trường học hạnh phúc" ở các trường học vẫn chưa

---

[20] Năm học 2022-2023 có 4 thư viện trường được Phòng GDĐT kiểm tra, đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn mức 1 (THCS Nguyễn Huệ, THCS Võ Thị Sáu, THCS Lê Quý Đôn, TH&THCS Đại Thạnh)

thật sự hiệu quả, phần lớn các trường chỉ dừng lại ở việc xây dựng kế hoạch và ban hành bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; các trường học chưa chủ động trong việc tự kiểm tra và đề nghị các cấp kiểm tra công tác xây dựng "Trường học hạnh phúc".

Một số đơn vị chưa chú trọng đến việc đề nghị kiểm tra công nhận danh hiệu thư viện trường học theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT mặc dù đã hết hạn công nhận các danh hiệu trước đây

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh

4.1. Kết quả đạt được

100% các trường MN, MG triển khai thực hiện thí điểm chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh;

100% các trường tiểu học tổ chức dạy học hai môn tự chọn là Tiếng Anh và Tin học cho học sinh các lớp 3, 4, 5; 100% học sinh lớp 1, 2 làm quen tiếng Anh;

100% trường THCS dạy chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông theo 4 kỹ năng đúng quy định.

Các trường học đã có nhiều đầu tư trang bị cơ sở vật chất và thiết bị thiết yếu để phục vụ dạy học ngoại ngữ; tổ chức lựa chọn, khai thác, sử dụng học liệu phục vụ dạy và học ngoại ngữ; ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác trang thiết bị dạy học ngoại ngữ.

Tổ chức Cuộc thi "Tài năng Tiếng Anh" dành cho học sinh THCS cấp huyện và tham gia dự thi Cuộc thi "Tài năng Tiếng Anh" dành cho học sinh THCS cấp tỉnh năm học 2022-2023, kết quả đạt giải Ba toàn đoàn.

4.2. Tồn tại, hạn chế

Việc đầu tư CSVC, trang thiết bị, ứng dụng CNTT cho dạy học ngoại ngữ mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

5.1. Kết quả đạt được

Thực hiện Kế hoạch số 6863/KH-UBND ngày 23/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND huyện Đại Lộc về triển khai chuyển đổi số huyện Đại Lộc đến năm 2025, định hướng đến 2030, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 14/PGDĐT-VP ngày 17/01/2022 về việc thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc năm 2022, định hướng đến 2025. Theo đó, Phòng GDĐT đã chỉ đạo và thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan và các trường học trên địa bàn huyện; đăng tải các bài viết, nội dung, kế hoạch trên cổng thông tin điện tử của ngành, lồng nghép tuyên truyền trong các cuộc họp, hội nghị và triển khai thực hiện đảm bảo nội dung kế hoạch đề ra. Kết quả đến nay:

- Có 99% hồ sơ công việc tại Phòng GDĐT được ký số và ban hành qua

hệ thống trao đổi nội bộ Qoffice.

- 100% các văn bản trao đổi, gửi nhận từ Sở GDĐT đến Phòng GDĐT đều qua hệ thống Qoffice; 100% CBCCVC toàn ngành có email và sử dụng email công vụ trong thực thi nhiệm vụ.

- 100% các trường học sử dụng kênh điều hành để nhận và trao đổi thông tin giữa Phòng GDĐT và các trường học.

- 100% các trường TH, THCS, TH&THCS sử dụng hệ thống e-Learning, kết hợp với dạy học trực tiếp và dạy học trên môi trường mạng.

- 100% các trường báo cáo đầy đủ chính xác và đúng thời hạn trên các hệ thống thông tin IOC Edu để khai thác sử dụng.

- 100% các trường học xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, phần mềm ra đề thi, phần mềm soạn giảng, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm kế toán Misa, phần mềm quản lý thư viện, thiết bị, phần mềm thiết kế bài giảng E-Learning, trang bị máy tính, máy chiếu, bảng tương tác thông minh để phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy trong nhà trường.

- Triển khai đồng bộ các tính năng quản lý, triển khai số hóa hồ sơ hoạt động giáo dục, sổ điểm điện tử áp dụng chữ ký điện tử theo Công văn 2034/SGDĐT- GDTrH ngày 26/11/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và thực hiện hồ sơ điện tử; đến nay có 100% giáo viên cấp TH, THCS sử dụng sổ điểm điện tử qua phần mềm vnedu.vn trên toàn huyện để các tổ chức, cá nhân và cha mẹ học sinh thuận tiện trong việc tra cứu, tìm kiếm, theo dõi và công khai, minh bạch trong quá trình xử lý công việc.

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh. Tổ chức tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng chuyên đề được xây dựng đảm bảo về đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp liên môn.

Tiếp tục thực hiện đổi mới cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo hướng đến trường học không giấy tờ.

5.2. Tồn tại, hạn chế

Việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành ở các trường học còn chậm theo yêu cầu, số liệu chưa đồng nhất giữa các loại báo cáo.

Một số trường học chưa được cập nhật thường xuyên thông tin trên website của trường như: gương người tốt việc tốt, các hoạt động của nhà trường;

Việc khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác công khai ở trường học còn hạn chế.

Việc sử dụng hồ sơ điện tử trong nhà trường chưa thật sự hiệu quả, công tác chuyển đổi số ở các trường còn chậm.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

6.1. Kết quả đạt được

Phòng GDĐT đã chỉ đạo Hiệu trưởng các trường học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực của học sinh phù

hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh trong đó chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

Các trường học triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngay từ đầu năm học để các trường học chủ động trong việc tham gia; đẩy mạnh công tác phân cấp, giao quyền tự chủ đến từng tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện công tác công khai theo quy định; 100% các trường học tự chủ về tài chính.

6.2. Tồn tại, hạn chế

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ở một số trường chưa đảm bảo;

Công tác công khai của trường học chưa được chú trọng thực hiện theo các quy định hiện hành[21].

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

7.1. Kết quả đạt được

Từ tháng 5/2022 đến nay tổ chức KFHI - Hàn Quốc đã dừng hoạt động tại Trường Tiểu học Đại Quang và Trường THCS Nguyễn Du xã Đại Quang và Phòng GDĐT không tiếp nhận dự án nào từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

7.2. Tồn tại, hạn chế: Không

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

8.1. Kết quả đạt được

Phòng GDĐT đã tham mưu UBND huyện thực hiện đảm bảo Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 18/10/2021 về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục các trường học trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; Trong năm 2023, UBND huyện đã bố trí 03 tỷ đồng để đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4,8 cho các trường TH, THCS, TH&THCS triển khai chương trình GDPT 2018 và mua sắm bàn ghế học sinh cấp THCS.

Tăng cường chỉ đạo, thực hiện đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục theo các Thông tư số 17,18,19 ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, THCS, mầm non. Tính đến cuối năm học 2022-2023 toàn huyện có:

- 39/52 trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục chiếm tỷ lệ 75,0% (trong đó MN: 13/19, TH: 15/16, THCS: 10/13, TH&THCS: 01/04)[22].

---

[21] Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT, Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư 141/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

[22] Cấp MN, MG: 13/19 trường đạt KĐCLGD (10 trường đạt cấp độ 3 theo TT 19, 3 trường đạt cấp độ 3 theo TT 25); cấp TH: 15/16 trường đạt KĐCLGD cấp độ 3 (13 trường đạt cấp độ 3 theo TT 17 và 1 trường đạt cập độ 3 theo TT 42) và 01 trường đạt cập độ 2 (TH Trương Đình Nam); cấp THCS: có 9 trường đạt cấp độ 3 theo TT 18, 1 trường đạt cấp độ 3 theo TT 42); cấp TH&THCS: có 01 trường đạt cấp độ 3 theo TT 18 (TH&THCS Đại Sơn); còn 3 trường TH&THCS: Đại Tân, Đại Chánh, Đại Thạnh chưa đạt KĐCLGD do mới sáp nhập theo kế hoạch của UBND huyện.

- 40/52 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia chiếm tỉ lệ 76,9% (trong đó MN, MG: 15/19; TH: 14/16; THCS: 10/13; TH&THCS: 01/04)[23].

Năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã kiểm tra công nhận trường MN Đại An đạt chuẩn mức độ 2, KĐCLGD cấp độ 3; MG Đại Chánh đạt chuẩn mức độ 1, KĐCLGD cấp độ 2; THCS Nguyễn Du đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; đã kiểm tra trường TH Hứa Tạo và đang chờ kết quả chính thức từ Sở GDĐT. Các trường học còn lại trong diện thực hiện KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia năm 2023 đã đăng ký về Sở GDĐT Quảng Nam để bố trí lịch kiểm tra công nhận (THCS Lê Qúy Đôn, THCS Võ Thị Sáu, TH&THCS Đại Thạnh, MN Đại Tân, MN Đại Minh).

8.2. Tồn tại, hạn chế

Một số Hiệu trưởng các trường học còn lơ là, chưa chú tâm đến công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị, phân công phân nhiệm phụ trách công việc chưa hợp lý; không chú trọng kiểm tra đôn đốc đội ngũ làm việc; chưa quán xuyến hết công việc theo chức trách nhiệm vụ được giao.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

9.1. Kết quả đạt được

Công tác đăng ký, xét, đề nghị danh hiệu thi đua khen thưởng năm học 2022-2023 từ trường đến ngành cơ bản thực hiện đảm bảo đúng quy trình và quy định; việc tổng kết, đánh giá kết quả các phong trào thi đua gắn với thực hiện các nhiệm vụ được giao và kế hoạch năm học đã đề ra;

Thường xuyên quan tâm biểu dương, tôn vinh khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng thành tích đạt được nhất là đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi.

Kết quả đề nghị như sau:

- *Thi đua*

+ Tập thể: Cờ thi đua của UBND tỉnh: 03; Tập thể lao động xuất sắc: 35; Tập thể lao động tiên tiến: 17

+ Cá nhân: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 11; Chiến sĩ thi đua cơ sở: 199 người, Lao động tiên tiến: 1520 người.

- *Khen thưởng*

+ Tập thể: Bằng khen của Bộ GDĐT: 05; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 09; Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT: 03; Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện: 17.

+ Cá nhân: Bằng khen của Bộ GDĐT: 02; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 04; Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT: 7; Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện: 18

9.2. Tồn tại, hạn chế

Một số đơn vị trường học chưa quan tâm đến việc triển khai các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường;

---

[23] Cấp MN, MG: 15/19 (mức 1: 3 trường, mức 2: 12 trường); cấp TH: 14/16 (mức 1: 1 trường, mức 2: 13 trường theo TT 17); cấp THCS: 10/13 (mức 2: 9 trường theo TT 18 và 1 trường theo TT 47); cấp TH&THCS: 01/04 (TH&THCS Đại Sơn đạt chuẩn mức độ 2 theo TT 18). Còn 3 trường TH&THCS Đại Tân, Đại Chánh, Đại Thạnh chưa đạt chuẩn do mới sáp nhập theo kế hoạch của UBND huyện

Việc phát động phong trào thi đua chưa tạo được động lực cho đội ngũ.

Phần II
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2023-2024

I. Nhiệm vụ chung

Năm học 2023-2024, ngành Giáo dục huyện Đại Lộc tiếp tục tập trung thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với sự nghiệp biên chế Giáo dục và Y tế; các Nghị quyết của Đảng, chính quyền các cấp và của ngành; Quyết định của UBND tỉnh Quảng Nam về khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam; thực hiện tốt chủ đề năm học 2023-2024 là ***"Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"*** với nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Giáo dục mầm non: Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non; đổi mới cơ chế quản lý; nâng cao năng lực quản trị nhà trường gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non; tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Giáo dục phổ thông: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực đổi mới phương pháp dạy và học; triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4,8. Nâng cao chất lượng công tác thi, kiểm tra đánh giá học sinh; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ của các trường học và tích cực tham mưu UBND huyện tổ chức thi tuyển viên chức năm 2023 bổ sung giáo viên còn thiếu ở các trường học.

II. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo, tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đối với các trường học. Đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực GDĐT theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Các trường học chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Rà soát, hướng dẫn thực hiện, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thành lập

và hoạt động của Hội đồng trường trong nhà trường.

2. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4448/KH-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về "Phát triển Giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2025"; tập trung xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện cụ thể cho từng năm học.

Chuẩn bị các điều kiện và triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 4, lớp 8 theo kế hoạch *(Đội ngũ giáo viên; CSVC, mua sắm thiết bị tối thiểu; bồi dưỡng CBQL, giáo viên; tập huấn sử dụng SGK…).*

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh; Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày,thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số; thực hiện đánh giá học sinh theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Tham mưu UBND huyện tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, thực hiện tốt công tác phân luồng hướng nghiệp học sinh sau tốt nghiệp THCS đảm bảo tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS theo học nghề năm sau cao hơn năm trước.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

Tham mưu UBND huyện thực hiện thi tuyển viên chức giáo viên năm 2023.

Thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc, văn hóa ứng xử và văn hóa nơi công sở; phát triển văn hóa đọc.

Thực hiện định mức số lượng người làm việc theo vị trí việc làm ở các trường học theo chủ trương tinh giản biên chế tại Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Trung ương và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Làm tốt công tác quy hoạch, dự nguồn CBQL từ các trường học đến Phòng GDĐT; thực hiện rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên; kiên quyết khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ ở cấp THCS và thiếu giáo viên ở cấp TH bảo đảm "có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp" theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp Giáo dục và Y tế.

Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 và lớp 8; bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019.

Triển khai thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề nghiệp.

Đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; ngăn chặn xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

4. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục trong đó, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của TTCP phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 và đảm bảo các điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đề xuất với UBND huyện thực hiện đầu tư CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo kế hoạch đề ra. Ưu tiên đầu tư cho cấp TH, THCS bảo đảm thiết bị dạy học tối thiểu dành cho học sinh lớp 4, 8 và các trường học còn khó khăn về CSVC, các trường học trong diện kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng, trong lộ trình xây dựng nông thôn mới và thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày đối với cấp THCS.

Tham mưu UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 20/10/2021 của HĐND huyện Đại Lộc về việc thông qua Đề án đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục các trường học trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDĐT trong đó, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018.

5. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho CBQL, GV, NV và học sinh; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các trường học, nêu gương người tốt việc tốt tại cơ quan, đơn vị.

6. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

Chỉ đạo, hướng dẫn các trường học triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 chủ động, linh hoạt để phòng, chống và ứng phó hiệu quả với tình hình

thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh. Tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; nâng cao hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; tiếp tục phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh; phát huy các hồ bơi hiện có tại các trường học và xây dựng thêm ở các đơn vị có điều kiện.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện bảo đảm các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học.

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

Tổ chức, triển khai hiệu quả các chương trình nâng cao chất lượng sức khỏe, thể chất cho học sinh tại các trường học.

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường theo chỉ đạo của cấp trên.

7. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học hạnh phúc; kiểm tra công nhận thư viện trường học đạt tiêu chuẩn

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện nguồn hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực huy động. Nâng cao trách nhiệm, sự chủ động sáng tạo và linh hoạt của cơ sở trong việc huy động.

Duy trì các trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo các Thông tư số 17, 18, 19 ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT; tiếp tục tập trung kiểm tra và hỗ trợ để các trường tổ chức tự đánh giá. Chỉ đạo các trường học thực hiện tốt công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo đạt chỉ tiêu Nghị quyết Huyện ủy đề ra trong năm.

Giữ vững kết quả công tác PCGDMN trẻ 5 tuổi, PCGDTH mức độ 3, XMC mức độ 2, PCGDTHCS mức độ 3.[24]

Chỉ đạo các trường học triển khai thực hiện đăng ký xây dựng "Trường học hạnh phúc", hướng tới xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn "Trường học hạnh phúc" song song với việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về xây dựng "Trường học hạnh phúc" trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Đại Lộc về xây dựng "Trường học hạnh phúc" trong các trường học trên địa bàn huyện Đại Lộc năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo.

Tăng cường chỉ đạo các trường học thực hiện tốt công tác thư viện; kiểm tra công nhận các danh hiệu thư viện theo quy định; nhân rộng, đẩy mạnh "Văn

---

[24] Năm học 2023-2024, đề nghị Sở GDĐT kiểm tra, đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia đối với các đơn vị: MN Bình Minh, MG Đại Hòa, MG Đại Lãnh, MN Ái Nghĩa, MG Đại Phong, TH Đoàn Nghiên, TH Nguyễn Ngọc Bình, TH Lê Thị Xuyến, TH Nguyễn Công Sáu, THCS Phù Đổng, THCS Nguyễn Huệ, THCS Quang Trung, THCS Trần Phú, TH&THCS Đại Chánh, TH&THCS Đại Tân

hóa đọc" trong nhà trường.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 14/PGDĐT-VP ngày 17/01/2022 của Phòng GDĐT về kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc năm 2022, định hướng đến 2025.

Chỉ đạo các trường học đẩy mạnh thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt, phấn đấu đến cuối năm 2023 có trên 90% các trường học và cuối năm học 2023-2024 có 100% các trường học thực hiện việc thu học phí và khoản khác không dùng tiền mặt theo chỉ tiêu của UBND huyện giao.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực GDĐT; đảm bảo các điều kiện và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

Tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" và Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025".

9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật tại các cơ sở giáo dục, nhất là các cơ sở giáo dục mầm non tư thục trong việc cấp phép thành lập của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; xử lý nghiêm những sai phạm (nếu có).

Thường xuyên tổ chức kiểm tra không báo trước tại các cơ sở giáo dục để kịp thời chấn chỉnh những sai phạm (nếu có) và hỗ trợ chuyên môn cho đội ngũ.

Tăng cường quản lý nhà nước về công tác kiểm tra giáo dục; đổi mới tổ chức và hoạt động kiểm tra; tập trung kiểm tra có chiều sâu, đặc biệt là kiểm tra chuyên ngành ở các cấp học; tăng cường công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Chú trọng việc thanh tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại trường học.

10. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành; tăng cường công tác truyền thông giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác xã hội hoá giáo dục để huy động các nguồn lực của xã hội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đặc biệt là triển khai Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội thực hiện

đổi mới chương trình, sách giáo khoa, giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội về điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình; sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành trung ương Đảng; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 9/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 4448/KH-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về "Phát triển Giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2025"; Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 về "xây dựng trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam"; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 17/12/2019 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn huyện Đại Lộc giai đoạn 2019-2024; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND huyện về kế hoạch triển khai chuyển đổi số huyện Đại Lộc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 14/PGDĐT-VP ngày 17/01/2022 của Phòng GDĐT về kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc năm 2022, định hướng đến 2025.

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND Đại Lộc (để b/cáo);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. ĐẠI LỘC - T. QUẢNG NAM

Nguyễn Thị Thanh Vân